

G, ngày 29 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 129/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Huỳnh Thị T**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp H, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: **Trần Quang S**, sinh năm 1972;

Nguyễn Thị H, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: ấp C, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị T và ông Trần Quang S, bà Nguyễn Thị H thống nhất ông Svà bà H còn nợ bà T số tiền hui là 146.000.000 đồng (*Một trăm bốn mươi sáu triệu đồng*).

Bà Huỳnh Thị T đồng ý cho ông Trần Quang S và bà Nguyễn Thị H trả số tiền hui còn nợ là 146.000.000 đồng (*Một trăm bốn mươi sáu triệu đồng*).

Thời gian trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Ông Trần Quang S và bà Nguyễn Thị H phải nộp 1.825.000 đồng (*Một triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng ông S và bà H có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn và có xác nhận

của chính quyền địa phương nên Tòa án xét giảm $\frac{1}{2}$ án phí. Do đó ông S và bà H phải nộp 912.500 đồng (*Chín trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Huỳnh Thị T phải nộp 1.825.000 đồng (*Một triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 3.650.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 41962 ngày 21/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Nên hoàn lại cho bà T số tiền chênh lệch là 1.825.000 đồng (*Một triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Gò Công;
- CCTHADS thị xã Gò Công;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU